

PHỤ LỤC
Danh mục các thửa đất, khu đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất năm 2026

STT		Địa chỉ thửa đất, khu đất	Diện tích (m2)	Loại đất đấu giá	Dự kiến thu năm 2026 (ĐVT: Nghìn đồng)	Ghi chú
1		2	3	4	5	16
TỔNG (A+B)			428.797,21		2.093.466.000	
A. DANH MỤC CHUYỂN TIẾP CÁC KẾ HOẠCH TRƯỚC			347.380,42		1.632.380.000	
I. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tổ chức thực hiện việc đấu giá			335.875,02		1.590.380.000	
1		UBND phường Tô Châu quản lý	65.100,00		300.000.000	
1	1.1	Khu dân cư dịch vụ du lịch biển Thuận Yên	65.100,00	ODT	300.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
2		UBND phường Hà Tiên quản lý	82.678,40		560.000.000	
2	2.1	Khu dân cư dịch vụ du lịch đường Bãi Nò	67.270,30	ODT TMD	500.000.000	Sở Tài chính đang tham mưu UBND tỉnh về kiến nghị của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh về việc thông báo lựa chọn nhà đầu tư không thông qua đấu giá sau khi đấu giá 02 lần không thành. Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
3	2.2	Lô đất E4 thuộc khu đô thị mới Hà Tiên	3.824,50	TMD	20.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
4	2.3	Lô đất E5 thuộc khu đô thị mới Hà Tiên	5.555,90	TMD	20.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
5	2.4	Lô đất D8 thuộc khu đô thị mới Hà Tiên	6.027,70	TMD	20.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
3		Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý	148.289,70		644.000.000	
6	3.1	Khu đất Nông trường Lương An Trà, xã Vĩnh Gia	126.067,50	CNT	7.000.000	Chuyển tiếp Quyết định số 1008/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh An Giang về kế hoạch và danh mục đấu giá năm 2025
7	3.2	Thửa đất thu hồi của Công an tỉnh, đặc khu Phú Quốc	6.278,00	TMD	532.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang

8	3.3	Thửa đất tại đường Đinh Tiên Hoàng, phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	87,70	ODT	3.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
9	3.4	Thửa đất tại 1125 Lâm Quang Ky, phường Rạch Giá	4.804,70	ODT	34.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
10	3.5	Thửa đất tại khu phố Tám Thước, xã Kiên Lương	6.237,60	ODT	29.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
11	3.6	Thửa đất tại 827 Mạc Cửu, phường Rạch Giá	4.814,20	ODT	39.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
4		UBND xã Kiên Lương quản lý	3.946,50		9.800.000	
12	4.1	Khu dân cư Trường nhà trẻ mẫu giáo Hoa Mai	3.946,50	ODT	9.800.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
5		UBND xã Giồng Riềng quản lý	154,00		1.400.000	
13	5.1	Dự án Chinh trang đô thị thị trấn Giồng Riềng	7.233,94	ODT	60.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
14	5.1	Khu phố nội ô, thị trấn Giồng Riềng	154,00	TMD	1.400.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
6		UBND phường Rạch Giá quản lý	30.549,72		40.000.000	
15	6.1	Tuyến Đê biển (L2, L3) tại phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	5.938,71	ODT	20.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
16	6.2	Tuyến Đê biển (L1, L4, L5) tại phường Rạch Giá, tỉnh An Giang	24.611,01	ODT	20.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
7		UBND xã Gò Quao quản lý	5.156,70		35.180.000	
17	7.1	Khu hành chính cũ Định An, ấp An Trung	1.065,30	ONT	14.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
18	7.2	Trụ sở làm việc Công an Định An cũ, ấp An Trung	276,20	ONT	1.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
19	7.3	Khu đất gần nhà vệ sinh thuộc Chợ cũ Định An, ấp An Trung	156,40	ONT	180.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
20	7.4	Khu kinh tế dịch vụ, khu phố Phước Hưng 1, xã Gò Quao, tỉnh An Giang	3.658,80	TMD	20.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
II. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tổ chức thực hiện việc đấu giá			11.505,40		42.000.000	

1		UBND phường Hà Tiên	7.452,90		12.000.000	
21	1.1	Chợ đầu mối Mương Đào	7.452,90	ODT	12.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
1		UBND đặc khu Kiên Hải	4.052,50		30.000.000	
22	1.1	Trung tâm thương mại xã An Sơn (phần đất TMDV và đất công cộng có kinh doanh)	4.052,50	TMD, DCH	30.000.000	Chuyển tiếp Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang
B. DANH MỤC ĐĂNG KÝ MỚI			81.416,79		461.086.000	
I. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tổ chức thực hiện việc đấu giá			81.416,79		461.086.000	
1		Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý	11.847,90		46.300.000	
23	1.1	Khu đất Bê tông ly tâm, phường Bình Đức	6.527,80	TMD	9.000.000	
24	1.2	Khu đất 05 nền Khu dân cư Bà Bầu, phường Long Xuyên	334,00	ODT	3.300.000	
25	1.3	Khu đất Bến xe Bình Khánh, phường Bình Đức	4.986,10	ODT	34.000.000	
2		UBND xã Vĩnh Hòa quản lý	23.174,10		23.000.000	
26	2.1	Thửa số 258 đến 262, tờ bản đồ số 7, Khu đô thị mới	23.174,10	TMD DCH	23.000.000	UBND xã Vĩnh Hòa hoàn thành hạ tầng giao thông kết nối trước khi tổ chức đấu giá
3		UBND phường Rạch Giá quản lý	46.394,79		391.786.000	
27	3.1	Khu đất ký hiệu C1 Khu Công viên Lạc Hồng	4.860,00	TMD	85.730.400	
28	3.2	Khu đất Công ty Cổ phần du lịch thương mại Hoà Giang, đường Nguyễn Thái Học	4.400,00	TMD	36.220.800	
29	3.3	Đấu giá khu đất HH-01, HH-02 hai bên quảng trường Trần Quang Khải	34.296,29	ODT	200.000.000	
30	3.4	Khu đất Câu lạc bộ Hưu trí tỉnh	2.700,00	ODT	68.040.000	
31	3.5	Khu đất công thuộc phường Vĩnh Lợi cũ	88,60	ODT	560.000	
32	3.6	Khu đất tại 858B Nguyễn Trung Trực	49,90	ODT	1.234.800	